Trường Tiểu học John Adams
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2017 – 18
Công bố Trong Năm 2018 – 19

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (School Accountability Report Card – SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ Kiểm soát Địa phương (Local Control Funding Formula – LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies – LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (Local Control and Accountability Plan – LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest
DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại http://dq.cde.ca.gov/dataquest/ có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Truy cập Internet
Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2018 – 19)

Thông tin Liên hệ của Nhà trường	
Tên Trường	Trường Tiểu học John Adams
Đường	2130 South Raitt St.
Thành phố, Tiểu	Santa Ana, CA 92704-5001
Số điện thoại	(714) 967-3100
Hiệu trưởng	Sara Shorey
Địa chỉ E-mail	sara.shorey@sausd.us
Web Site	http://www.sausd.us/adams
Mã Học khu của	30-66670-6030209

Thông tin Liên hệ của Học khu	
Tên Học khu	Học Khu Santa Ana Unified
Số điện thoại	714-558-5501
Giám đốc Học khu	Stefanie P. Phillips, Ed.D.
Địa chỉ E-mail	stefanie.phillips@sausd.us
Web Site	www.sausd.us

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2018 – 19)

Trường Tiểu học John Adams nằm ở góc Phố South Raitt và Đại lộ West Warner. Sứ mệnh của Trường Tiểu học John Adams là mang đến cho học sinh những kỹ năng của Thế kỷ 21 để giúp các em chuẩn bị sẵn sàng cho đại học và việc làm sau này, thông qua một chương trình giảng dạy dựa trên tiêu chuẩn cốt lõi chung, có chất lượng cao và sử dụng công nghệ hiện đại. Nhà trường sẽ thực hiện sứ mệnh này thông qua hoạt động giảng dạy hấp dẫn và phân hóa, trong đó có chương trình học qua dự án để đáp ứng nhu cầu đa dạng của từng học sinh. Cộng đồng nhà trường cam kết hỗ trợ học sinh về mặt cảm xúc-xã hội và sức khỏe tâm thần thông qua việc tiếp tục triển khai các hệ thống PBIS, Thực hành Phục hồi, cộng tác với các đối tác cộng đồng, phát triển chuyên môn cho giáo viên và nhân viên cũng như gặp mặt phụ huynh để thiết lập nền tảng hợp tác tập thể cùng với các chương trình trên lớp.

Học Khu Santa Ana Unified (SAUSD) là học khu lớn thứ bảy tại tiểu bang, hiện phục vụ gần 56.000 học sinh từ lớp Mẫu Giáo-12, nằm tại thành phố Santa Ana. Từ năm học 2017-18, SAUSD điều hành trường tiểu học, 9 trường trung học cơ sở, 7 trường trung học phổ thông, 3 trường trung học dự khuyết và 5 trường bán công. Trong tổng số học sinh có 80% % em được đăng ký chương trình Bữa Ăn Miễn Phí hoặc Giảm Giá, 60% đủ điều kiện nhận hỗ trợ dành cho học sinh Anh Ngữ và khoảng 13% nhận dịch vụ giáo dục đặc biệt. Những danh hiệu mà các trường trong học khu nhận được, như California Distinguished Schools (Trường Xuất Sắc Tiểu Bang California), National Blue Ribbon Schools (Trường Ruy Băng Xanh Quốc Gia), California Model School (Trường Kiểu Mẫu California), Title I Academic Achieving Schools (Trường Đạt Thành Tích về Học Tập Hạng I) và Governor's Higher Expectations (Vượt Kỳ Vọng của Thống Đốc), chính là sự ghi nhận dành cho các chương trình xuất sắc tại đây. Ngoài ra, 20 trường đã nhận được Giải Thưởng Golden Bell (Chuông Vàng) từ năm 1990.

Mỗi nhân viên, phụ huynh và đối tác cộng đồng thuộc Học Khu Santa Ana Unified đều đặt ra và duy trì những kỳ vọng cao để đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển về mặt trí tuệ, khả năng sáng tạo, thể chất, tình cảm và xã hội của mọi học sinh. Học khu đạt được cam kết thực hiện xuất sắc của mình nhờ vào sự tận tâm của một nhóm chuyên gia, mang đến chương trình giáo dục chất lượng cao nhưng cũng đầy thách thức. Cũng nhờ vào đội ngũ giáo viên nhiệt huyết và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ phụ huynh và cộng đồng trong học khu mà các mục tiêu về thành tích học tập của học sinh vẫn luôn được đáp ứng đầy đủ.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2017 – 18)

Cấp Lớp	Số Học sinh
Mẫu giáo	94
Lớp 1	51
Lớp 2	69
Lớp 3	69
Lớp 4	74
Lớp 5	83
Tổng Ghi danh	440

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc	0,0
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người	0,0
Người gốc Châu Á	5,5
Người Phi Luật Tân	0,0
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La	93,0
Người Hawai hoặc Người Các Đảo	0,2
Người Da trắng	0,7
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội	88,6
Người học tiếng Anh	54,8
Học sinh Khuyết tật	21,4
Thanh thiếu niên Được Chăm sóc	0,7

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bằng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường			Học khu
	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19	2018 – 19
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	24	24	22	1986
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	0	0	0	0
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy đủ	0	0	0	11

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2018 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Ngày 09 tháng 10 năm 2018

Toàn bộ sách giáo khoa sử dụng trong các chương trình giảng dạy chính trên toàn Học Khu Santa Ana Unified đều tuân thủ Các tiêu chuẩn Cốt lõi Chung của Tiểu bang (Common Core State Standards - CCSS). Tài liệu giảng dạy cho các lớp K-8 được lựa chọn từ danh mục tài liệu dựa trên tiêu chuẩn của tiểu bang và được Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang thông qua.. Tài liệu giảng dạy cho lớp 9-12 là tài liệu dựa trên tiêu chuẩn và đã được Hội Đồng Ủy Thác của học khu phê chuẩn. Vào ngày 09 tháng 10 năm 2018, Hội Đồng Ủy Thác của Học Khu Santa Ana Unified đã tổ chức một phiên tham vấn công khai để chứng nhận phạm vi cung cấp sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho học sinh. Hội Đồng Ủy Thác đã thông qua Nghị Quyết Số 18/19-3253 chứng nhận theo yêu cầu của Bộ Luật Giáo Dục §60119 rằng trong năm học 2018-2019, Học Khu Santa Ana Unified đã cung cấp đủ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy, hoặc cả hai, phù hợp với nội dung và các chu kỳ của khung chương trình giảng dạy mà Hội Đồng Tiểu Bang đã thông qua, cho mỗi học sinh bao gồm cả những học sinh đã đăng ký khóa học về ngoại ngữ hoặc sức khỏe, và rằng tất cả học sinh từ lớp 9-12 đều được sử dụng đầy đủ thiết bị thí nghiệm khoa học dành cho các khóa học cần sử dụng phòng thí nghiệm khoa học.

Năm Thông qua	Nhà xuất bản Sách giáo khoa Trường Tiểu học	Cấp lớp
Toán học		
2017	Houghton-Mifflin, *Expressions*	K-5
Nghệ thuật Ngôn ngữ		
2018	Benchmark Education Company, *Benchmark Advance*	TK-5
Nghệ thuật Ngôn ngữ Tây Ban Nha		
2018	Benchmark Education Company, *Benchmark Adelante*	TK-5
Khoa học		
2008	MacMillan/ McGraw Hill California Science	K-5
Khoa học Xã hội		
2007	Scotts Foresman	K-5

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến (Năm Gần nhất)

Nhân viên trông coi trường và bộ phận bảo trì của học khu sẽ phối hợp để đảm bảo rằng lớp học và khuôn viên trường được bảo quản tốt, an toàn và thuận tiện cho học sinh, nhân viên và khách đến thăm. Bộ phận Bảo trì và Vận hành (M&O) đưa vào sử dụng hệ thống yêu cầu xử lý điện tử để giúp nhân viên trong trường liên hệ nếu có nhu cầu bảo trì không theo kế hoạch, sửa chữa gấp, hoặc kế hoạch đặc biệt. Đa số các dự án bảo trì và sửa chữa của nhà trường đều được thực hiện bởi các chuyên gia chuyên nghiệp, trình độ cao của học khu. Trong trường hợp khẩn cấp, nhân viên trông coi của nhà trường hoặc nhân viên bảo trì của học khu sẽ xử lý ngay lập tức, tùy thuộc vào tính chất của từng trường hợp. Nhân viên trông coi ban ngày và buổi tối phối hợp chặt chẽ với nhau và với hiệu trưởng để bảo trì định kỳ, nhiệm vụ trông nom hàng ngày và chuẩn bị cho các sự kiện đặc biệt. Hiệu trưởng và nhân viên trông coi ban ngày sẽ trao đổi hàng ngày để thảo luận về các nhu cầu dọn dẹp và các công việc an toàn. Mỗi buổi sáng trước giờ học, nhân viên trông coi, hiệu trưởng, và trợ lý hiệu trưởng sẽ kiểm tra cơ sở vật chất xem có nguy cơ an toàn, tranh vẽ graffiti, và các điều kiện khác cần loại bỏ hay không trước khi học sinh và nhân viên vào trường. Ưu tiên cao nhất của nhân viên trông coi là đảm bảo trường học được sạch sẽ và an toàn. Đây là một phần quan trọng trong công việc hàng ngày của họ. Nhân viên trông coi được quản lý của bộ phận M&O đào tạo về quy trình dọn dẹp thích hợp, cách sử dụng hóa chất và sử dụng trang thiết bị. Nhân viên trông coi ban ngày phải có trách nhiệm tuân thủ bộ tiêu chuẩn dọn dẹp đã được xây dựng và quy trình ưu tiên đối với công việc bảo trì chung trong khuôn viên. Nhân viên trông coi ban ngày phải chủ động kiểm tra các phòng vệ sinh 2 lần/ngày để đảm bảo rằng phòng gọn gàng, an toàn và vệ sinh. Nhân viên trông coi buổi tối có trách nhiệm dọn dẹp toàn bộ các lớp học, khu vực văn phòng và phòng vệ sinh. Nhân viên trông coi sân vườn được văn phòng học khu cử đến để thực hiện công tác bảo trì chung như tạo cảnh quan, làm vườn, sân thể thao và hệ thống tưới nước.

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất)
Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Đánh giá tổng quá

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất) **Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất:** 13/07/2018		
Hệ Thống Được Kiểm Tra	**Tình trạng Sửa chữa**	**Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện**
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cống rãnh	Tốt	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt	PHÒNG NGHỈ GIÁO VIÊN: Có lỗ trên bề mặt, phiếu yêu cầu công việc: 27686
Sự Sạch Sẽ: Sự Sạch Sẽ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt	
Điện: Điện	Tốt	PHÒNG VỆ SINH NHÂN VIÊN: Thiếu 7 hộp đèn, phiếu yêu cầu công việc: 27407
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt	
Sự An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt	
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt	PHÒNG 45: Xà nhà có vết nứt, phiếu yêu cầu công việc: 27686
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	Tốt	

Đánh Giá Tổng quát dành cho Cơ Sở

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: 13/07/2018	
Đánh giá Tổng quát	**Hoàn hảo**

B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

Ưu tiên của Tiểu bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Đọc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn Của Tiểu Bang (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	27,0	31,0	31,0	32,0	48,0	50,0
Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)	26,0	32,0	25,0	26,0	37,0	38,0

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Học sinh Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	229	227	99,13	30,84
Nam	116	115	99,14	24,35
Nữ	113	112	99,12	37,50
Người gốc Châu Á	13	13	100,00	61,54
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	212	210	99,06	29,05
Người Da trắng	--	--	--	--
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	--	--	--	--
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó	194	194	100,00	30,93
Người học tiếng Anh	180	179	99,44	30,73
Học sinh Khuyết tật	57	57	100,00	3,51
Thanh thiếu niên Được Chăm sóc bởi Giám	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	229	228	99,56	31,58
Nam	116	115	99,14	31,3
Nữ	113	113	100	31,86
Người gốc Châu Á	13	13	100	69,23
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	212	211	99,53	29,38
Người Da trắng	--	--	--	--
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	--	--	--	--
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó	194	194	100	31,44
Người học tiếng Anh	180	180	100	32,22
Học sinh Khuyết tật	57	57	100	3,51
Thanh thiếu niên Được Chăm sóc bởi Giám	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và 10

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có sẵn dữ liệu 2016 – 17. và 2017 – 18. Sở Giáo Dục California đang phát triển một thẩm định khoa học mới dựa trên Tiêu chuẩn Khoa học Thế hệ Mới cho Trường Công California (CA NGSS). Kiểm tra Khoa học California (CAST) mới được thí điểm vào mùa xuân năm 2017 và thi thật vào mùa xuân năm 2018. CAST sẽ được quản lý hoạt động trong suốt năm học 2018 – 19. CAA cho môn Khoa học sẽ được thí điểm trong hai năm (tức là 2016 – 17 và 2017 – 18); còn CAA cho môn Khoa học sẽ được triển khai thi vào năm 2018 – 19.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm CAST và CAA cho môn Khoa học. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của CAST cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA cho môn Khoa học chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2017 – 18 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để Vào	0,0
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2016 – 17 Đã Hoàn thành Tất cả Các Khóa học Bắt	

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2017 – 18)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Tiêu Chuẩn Sức Khỏe		
	Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức	Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn	Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức
5	27,9	14,8	18,0

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2018 – 19)

Phụ huynh được khuyến khích tham gia vào cộng đồng học tập của Trường Tiểu Học Adams bằng cách làm tình nguyện viên, tham gia các sự kiện của nhà trường, hoặc đưa ra ý kiến trong quá trình ra quyết định. Nhà trường luôn sẵn lòng tiếp nhận mọi sự hỗ trợ tại lớp học, trong thư viện và tại Trung tâm Phụ huynh mới của trường! Chúng tôi luôn mời phụ huynh đi kèm để hỗ trợ trong các chuyến đi thực tế. Trường Tiểu học Adams mang đến cho phụ huynh nhiều cơ hội tương tác với nhân viên nhà trường trong khi hỗ trợ nỗ lực học tập của con em họ; bao gồm:

- Đêm Tựu Trường (Back to School Night)
- Ngày mở cửa trường học (Open house)
- Các buổi trình diễn của học sinh
- Các buổi gây quỹ
- Các buổi biểu diễn âm nhạc/ đồng ca và / hoặc đóng kịch
- Các sự kiện thể thao
- Các hoạt động xúc tiến
- Các buổi tuyên dương học sinh
- Hội thảo và các buổi đào tạo cho phụ huynh

- Đêm Gia đình (Văn chương, Toán học, STEAM, Thiên văn học)
- Trung tâm Sức khỏe và Thể dục Thẩm mỹ
- Chương trình Grip Greeters
- Các chương trình trong lớp học thông qua Santa Ana College/Centennial (ESL và Nuôi dạy con cái)
- Lớp học Raising Highly Capable Kids (Nuôi dưỡng Những đứa trẻ Tài năng)
- Các cuộc họp LCAP
- Các cuộc họp phụ huynh

Những tổ chức trong trường dưới đây tạo cơ hội cho phụ huynh học sinh được đóng góp ý kiến vào chương trình giảng dạy, vào các hoạt động, việc lập Kế hoạch của Nhà trường.

- Hội Đồng Nhà Trường (School Site Council - SSC)
- Hội Đồng Cố Vấn Tiếng Anh (English Language Advisory Council - ELAC)

Phụ huynh nào muốn có thêm thông tin về việc trở thành thành viên tích cực trong cộng đồng nhà trường có thể liên hệ với hiệu trưởng theo số (714) 967-3100.

Việc trao đổi thông tin giữa nhà trường và gia đình được thực hiện bằng cả tiếng Anh lẫn tiếng Tây Ban Nha. Thông qua việc trao đổi định kỳ và công bố đặc biệt, phụ huynh học sinh được cập nhật về tin tức nhà trường, các hoạt động của học sinh, lịch trình, các thay đổi trong chính sách và chương trình giảng dạy tại lớp học, thông qua những hình thức sau:

- Hệ thống Nhắn tin Tự động qua Điện thoại Blackboard
- Trang mạng của nhà trường
- Kênh Dịch vụ Phát thanh 31 hoặc 51
- Bản tin của Nhà trường và/hoặc Lớp học
- Tờ rơi
- Thư
- Băng rôn/Biểu ngữ của Trường
- Định hướng Học sinh Mới

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2014 – 15	2015 – 16	2016 – 17	2014 – 15	2015 – 16	2016 – 17	2014 – 15	2015 – 16	2016 – 17
Tỷ Lệ Bỏ Học				6,2	4,3	4,3	10,7	9,7	9,1
Tỷ Lệ Tốt				88,9	91,6	91,5	82,3	83,8	82,7

Để xem công thức tính toán tỷ lệ đoàn hệ được điều chỉnh cho năm 2016 – 17, hãy xem tài liệu Các Định Nghĩa Trong Thành Phần Dữ Liệu Năm 2017 – 18 trên trang mạng của SARC tại https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/.

Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt Nghiệp năm 2017 (Tỷ Lệ Một Năm)

Học sinh	Khóa Tốt nghiệp Năm 2017		
	Trường	Học khu	Tiểu bang

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ lệ	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2015 – 16	2016 – 17	2017 – 18	2015 – 16	2016 – 17	2017 – 18	2015 –	2016 –	2017 –
Đình chỉ	4,0	1,5	4,7	3,0	3,1	3,1	3,7	3,7	3,5
Đuổi học	0,0	0,0	0,0	0,1	0,1	0,0	0,1	0,1	0,1

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2018 – 19)

Nhà trường đã phối hợp cùng cơ quan thi hành pháp và văn phòng học khu để xây dựng Kế hoạch An toàn Trường học Toàn diện (CSSP) nhằm thực hiện các yêu cầu của Dự Luật 187. Kế hoạch mới nhất của nhà trường đã được rà soát và cập nhật để giải quyết các vấn đề về an toàn, an ninh và sự chuẩn bị cho tình huống khẩn cấp. Nhà trường cần phải rà soát và cập nhật Kế hoạch An toàn Trường học Toàn diện (CSSP) của mình cùng với các Hội đồng Khu Trường học và/hoặc Ủy ban An toàn. Mỗi Kế hoạch An toàn Trường học sẽ được chuyển tiếp đến Văn phòng Học khu để đánh giá hằng năm.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2015 – 16				2016 – 17				2017 – 18			
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số Lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số Lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số Lớp		
		1 – 20	21 – 32	33+		1 – 20	21 – 32	33+		1 – 20	21 – 32	33+
Mẫu giáo	30		3		30		3		24	1	3	
1	23		3		31		2		25		2	
2	25		3		31		2		25		2	
3	28		3		29		3		26		3	
4	28		3		24	1	3		23		3	
5	16	3	3		22	1	3		21	1	3	
Các Lớp Khác	8	1			4	2			7	2		

Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).
** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2015 – 16				2016 – 17				2017 – 18			
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp		
		1 – 22	23 – 32	33+		1 – 22	23 – 32	33+		1 – 22	23 – 32	33+
Tiếng Anh												
Toán												
Khoa học												
Khoa học Xã hội												

Ghi chú: Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2017 – 18)

Chức Danh	Số FTE Được phân cho Trường	Số Học SinhTrung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn Học Tập	0	N/A
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề	0	Không có thông tin
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	0	Không có thông tin
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán	.72	Không có thông tin
Nhà Tâm Lý Học	1	Không có thông tin
Nhân Viên Xã Hội	0	Không có thông tin
Y Tá	.20	Không có thông tin
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	1	Không có thông tin
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	0	Không có thông tin
Các Chức Danh Khác	0	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2016 – 17)

Lớp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung bình Của Giáo Viên
	Tổng	Bổ Sung/ Giới Hạn	Cơ Bản/ Không Giới Hạn	
Địa Điểm Trường	9227	2897	6330	96687
Học Khu	Không có thông tin	Không có thông tin	$6,836	$91,640
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có thông tin	Không có thông tin	-7,7	5,4
Tiểu Bang	Không có thông tin	Không có thông tin	$7,125	$80,764
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có thông tin	Không có thông tin	-11,8	17,9

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Sở Giáo dục California đã ban hành hướng dẫn cho LEA vào ngày 1 tháng Tám năm 2018, liên quan đến cách tính chi phí cho mỗi học sinh cấp trường sẽ được báo cáo trong phiếu báo cáo 2018 – 19.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2017 – 18)

- 21st Century ASSETS
- Giáo dục và An toàn Sau giờ học (ASES) (Kiến nghị 49)
- AVID-OCDE Destination Graduation
- California Career Pathways Trust
- California Partnership Academies
- Head Start
- Dự án Lighthouse Academy - Sáng kiến CTE của Thống đốc: CA Partnership Academies
- Xổ số: Tài liệu Giảng dạy
- Tùy chọn Thanh toán Medi-Cal
- NCLB: Tiêu đề I, Quỹ Cải thiện Trường học QEIA
- Tài khoản Bảo trì Liên tục và Tài khoản Bảo trì Chính
- PLTW (Project Lead The Way, Inc.)
- Các chương trình Bổ sung - Phổ thông Chuyên ngành
- Tiêu đề I, II và III

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2016 – 17)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	$56,826	$47,903
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	$86,779	$74,481
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	$110,107	$98,269
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	$129,866	$123,495
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)	$131,985	$129,482
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	$147,384	$142,414
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	$327,000	$271,429
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	36,0	35,0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chính	4,0	5,0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Mạng về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2017 – 18)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung	Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các
Khoa Học Máy Tính	0	Không có thông tin
Tiếng Anh	0	Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn	0	Không có thông tin
Ngoại ngữ	0	Không có thông tin
Toán	0	Không có thông tin
Khoa học	0	Không có thông tin
Khoa học Xã hội	0	Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học	0	.0

Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Toàn bộ chương trình giảng dạy và hoạt động cải tiến dạy học tại Học Khu School Ana Unified đều tuân thủ Các tiêu chuẩn Cốt lõi Chung của Tiểu bang (Common Core State Standards - CCSS). Việc tập trung phát triển đội ngũ nhân viên được lựa chọn và xác định dựa trên kết quả đánh giá học sinh, các mục tiêu LCAP, đầu vào giáo viên, các tiêu chuẩn cốt lõi chung của tiểu bang và nhu cầu/ sở thích phát triển nghề nghiệp chuyên môn. Tất cả các hoạt động phát triển nhân viên tại Học Khu Santa Ana Unified đều tập trung vào việc tăng cường khả năng học tập cho học sinh, nâng cao mức độ thành thạo và thành tích, cả về mặt học thuật và xã hội/cảm xúc. Trong năm học 2017-18, các giáo viên đã tham gia chương trình đào tạo kéo dài một ngày về nội dung mới Math Adoption: Math Expressions trong mùa hè. Ngoài ra, đại diện từ các cấp lớp đã tham gia các chương trình đào tạo (3) về Irvine Math Project (IMP) trong suốt năm học để hỗ trợ việc triển khai các tiêu chuẩn Toán học. Ngoài ra, các giáo viên cũng tham gia chương trình đào tạo kéo dài nửa ngày về hoạt động quản lý của PTA. Các giáo viên cũng có cơ hội tham gia chương trình đào tạo kéo dài nửa ngày về Khung Chương Trình ELA/ELD (tùy chọn).

Trong năm học 2018-19, giáo viên của trường John Adams đã tham dự ba ngày đào tạo về chương trình giảng dạy ELA/ELD mới: "Benchmark". Ngày đào tạo thứ tư sẽ diễn ra vào Mùa xuân. Mùa hè năm 2018, ba giáo viên và hiệu trưởng đã đến học viện AVID. Chuyên gia về chương trình giảng dạy SAUSD AVID, Terri Verhaegen, sẽ đào tạo thêm bốn giáo viên khác tại AVID vào mùa xuân năm 2018. Ngoài ra, đại diện từ các cấp lớp sẽ tham gia các chương trình đào tạo (2) về Irvine Math Project (IMP) trong suốt năm học để hỗ trợ việc triển khai các tiêu chuẩn Toán học. Một giáo viên đã tham gia chương trình đào tạo PAL (Peer Assisted Leadership - Lãnh đạo Tương hỗ) thông qua OCDE. Hiệu trưởng sẽ tham gia Chương trình đào tạo PAL - Hòa giải Xung đột. Các giáo viên giáo dục đặc biệt đã tham gia chương trình đào tạo Universal Tools, Designated Supports, and Accommodations (Công cụ Đa năng, Hỗ trợ Theo chỉ định và Nhà ở) cùng nhiều chương trình đào tạo khác để hỗ trợ những học sinh bị khuyết tật về học tập. Hai giáo viên sẽ tham gia chương trình đào tạo Resilient Mindful Learner (Học Kiên định và Tập trung) do OCDE cung cấp. Hai giáo viên đã tham gia một chương trình đào tạo về Trauma Informed Educator (Nhà giáo Có hiểu biết về Sang chấn).

Học Khu Santa Ana Unified phục vụ đào tạo bổ sung và hỗ trợ cho việc triển khai các chương trình mới và đang diễn ra. Các hoạt động đào tạo diễn ra trong suốt năm học, sau giờ học và trong mùa hè với trọng tâm thường gặp là chương trình giảng dạy, chiến lược và phương pháp giảng dạy. Trong năm học 2017-18, cơ hội đào tạo của học khu tập trung vào những mảng sau:

Ở cấp tiểu học –

- AVID
- Khung chương trình ELD/ELA
- Math Expressions và IMP
- Giáo dục cho Học sinh Năng khiếu và Tài năng
- Thực hành Hòa nhập trong Giáo dục Đặc biệt
- Đào tạo Tài nguyên về Sức khỏe Tâm thần
- Phân tích Dữ liệu và Sử dụng Dữ liệu để Thực hiện Giảng dạy
- Đánh giá MAP về môn Đọc và Toán
- Sử dụng Google Docs và Google Classroom dành cho Chromebook
- Strengths Finder Academy cho lớp 5
- Triển khai SIPPS để thay thế phần nền tảng của Benchmark
- Khen thưởng cho chương trình can thiệp lớp 4 và 5
- SIPPS Plus as a Reading Intervention (Can thiệp Kỹ năng Đọc với SIPPS Plus) cho lớp 4 và 5 và Giáo dục Đặc biệt
- Irvine Math Project (Dự án Toán Irvine)
- PBL - Học Qua Dự án
- Chương trình Giảng dạy Tư duy
- Thực hành Phục hồi/Chu Kỳ

Giáo viên mới và những giáo viên chưa được đào tạo đầy đủ được hỗ trợ bởi chương trình phát triển nhân viên mở rộng và hướng dẫn đồng nghiệp. Chương trình Hướng dẫn Giáo viên mới TIPS (Hướng dẫn Giáo viên và Hỗ trợ Chuyên môn) là một chương trình được tiểu bang thông qua cung cấp những sự trợ giúp và hỗ trợ bổ sung cho các giáo viên mới đáp ứng được các yêu cầu của tiểu bang. Tất cả các giáo viên mới đều được giao cho Người Hỗ Trợ (giáo viên hướng dẫn) và sẽ được hỗ trợ riêng trong thời gian 2 năm. Thông tin chi tiết về Chương trình Hướng dẫn Giáo viên mới TIPS tại www.sausdtips.org.

Để hỗ trợ giáo viên kỳ cựu cũng như giáo viên mới đến học khu, Học khu Santa Ana Unified có chương trình Đánh giá và Giúp đỡ Đồng nghiệp (PAR) hay rõ hơn là chương trình giáo viên giúp giáo viên. Những giáo viên kỳ cựu có kiến thức và kinh nghiệm, được gọi là Giáo viên Tư vấn, sẽ giúp đỡ những giáo viên cần nâng cao kỹ năng giảng dạy, chiến lược quản lý lớp học, kiến thức môn học, và/hoặc những mặt có liên quan về cách thức giảng bài.

Các nhân viên được khuyến khích tham gia các cuộc hội nghị và hội thảo chuyên môn. Giáo viên mới, giáo viên kinh nghiệm, lãnh đạo là giáo viên/hướng dẫn, quản lý cũng như nhân viên hỗ trợ đều được khuyến khích tham gia vào các hội thảo do Sở giáo dục Quận Cam tài trợ và các khóa học của các trường đại học cũng như cao đẳng cộng đồng tổ chức. Nhân viên hỗ trợ có chứng nhận có thể được bên giới thiệu, trưởng bộ môn và các đại diện học khu đào tạo thêm về công việc.